

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **272**/STNMT-KHTC-BGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **03** tháng 12 năm 2018

Về cập nhật thông tin dự án và báo cáo  
giám sát, đánh giá dự án đầu tư năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám;
- Văn phòng Sở;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý Chất thải rắn;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất;
- Trung tâm Quan trắc TNMT;
- Trung tâm Công nghệ thông tin TNMT;
- Trung tâm Kiểm định bản đồ và Tư vấn TNMT;
- Ban QLDA Đầu tư Xây dựng công trình;
- Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải.

Thực hiện Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư; Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước. Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến chỉ đạo như sau:

**1.** Giao chủ đầu tư rà soát, cập nhật thông tin, thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư năm 2018 trên Hệ thống thông tin nghiệp vụ theo thời gian quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP; Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT; Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT và Chủ động nhập số liệu báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công của các dự án sử dụng vốn ngân sách thành phố định kỳ **trước ngày 5 hàng tháng** vào Hệ thống quản lý đầu tư công trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Đồng thời, gửi báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư năm 2018 về Phòng Kế hoạch - Tài chính **trước ngày 15 tháng 12 năm 2018** (kèm file theo địa chỉ: [ntduc.stnmt@tphcm.gov.vn](mailto:ntduc.stnmt@tphcm.gov.vn)) để theo dõi, tổng hợp.



2. Theo Quyết định số 5283/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao kế hoạch đầu tư công năm 2018 (đợt 2) nguồn vốn ngân sách thành phố, nguồn vốn xổ số kiến thiết và nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), trong đó có điều chỉnh giảm 14 tỷ đồng cho Chi cục Bảo vệ môi trường đối với dự án Đầu tư trung tâm quan trắc và phân tích môi trường. Vì vậy, đối với các Dự án đã được giao vốn đợt 1 năm 2018, yêu cầu các Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo đạt kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công cả năm 2018 theo Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố, Thông báo số 681/TB-VP ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và chỉ đạo của Sở Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 254/STNMT-KHTC-BGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2018./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ Sở (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, (P.KHTC, Đức).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Toàn Thắng**





**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN VỐN ĐẦU TƯ**  
(Đính kèm văn bản số 272/STNMT-KHTC-BGD ngày 03/12/2018)

ĐVT: triệu đồng

| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                            | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế                                                            | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án                    |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                  |                                                              |                      |                                                                              |                 |                                            |                     | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                        |
|    |                                                                                                                                  |                                                              |                      |                                                                              |                 | Số, ngày                                   | Tổng mức vốn đầu tư |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                        |
| I  | 2                                                                                                                                | 3                                                            | 4                    | 5                                                                            | 6               | 7                                          | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                                     |
| I  | Dự án đã hoàn thành, phê duyệt quyết toán                                                                                        |                                                              |                      |                                                                              |                 |                                            |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1  | Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thành phố giai đoạn 1 - Đường số 1, huyện Củ Chi        | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | Chiều dài tuyến 1956,54m mặt đường bê tông nhựa nóng, rộng 29m               | 2010-2015       | Công văn số 5716/UBND-ĐTMT ngày 10/09/2008 | 102.441,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 91.458,50                                        | Dự án đã hoàn thành                                                                                                                                                                                                                                    |
| 2  | Dự án đầu tư hệ thống quan trắc tự động chất lượng nước thải sau xử lý tại các Khu chế xuất, Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao. | Chi cục Bảo vệ môi trường                                    | C                    | 16 trạm quan trắc; 01 trung tâm truyền dữ liệu; 01 thiết bị thu nhận dữ liệu | 2014-2015       | 998/QĐ-TNMT-KH ngày 17/9/2014              | 39.833,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 37.445,08                                        | Quyết định số 1050/QĐ-STC ngày 15 tháng 02 năm 2017 của Sở Tài chính về duyệt quyết toán dự án hoàn thành                                                                                                                                              |
| 3  | Dự án Xây dựng đường vào khu xử lý bùn và nhà máy xử lý phân hầm cầu                                                             | Ban QLDA ĐTXDCT                                              | C                    | 1330 m                                                                       | 2007-2015       | 1671/QĐ-SGTVT ngày 5/11/2008               | 25.714,00           | 317                           | 294                                           | 92,7%                          |                              | 317,00                                                | 23.373,18                                        | Sở Tài chính đã có Quyết định số 8982/QĐ-STC ngày 14/11/2017 phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành                                                                                                                                                     |
| 4  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Bình Trung Tây tại đường số 10-Phường Bình Trung Tây- Quận 2                  | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 636 m2                                    | 2013 - 2015     | 283/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014              | 4.226,87            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 3.639,52                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5381/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017  |
| 5  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Tôn Thất Thuyết số 3B đường Tôn Thất Thuyết,phường 17, quận 4                 | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 1213,3 m2                                 | 2013 - 2015     | 117/QĐ-TNMT-KH ngày 27/1/2014              | 6.722,68            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 5.444,39                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5388/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 6  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Bà Lài số 16 - đường Bà Lài - phường 7 - quận 6                               | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 295,2 m2                                  | 2013 - 2015     | 2080/QĐ-TNMT-KH 27/12/2013                 | 3.877,22            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 3.281,26                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5380/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |



| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                     | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế                            | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án         |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                    |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------|-----------------|---------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                           |                                                              |                      |                                              |                 | Số, ngày                        | Tổng mức vốn đầu tư | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 1  | 2                                                                                                                         | 3                                                            | 4                    | 5                                            | 6               | 7                               | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 7  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Phước Long A đường Thuỷ Lợi - khu phố 2 - phường Phước Long A - quận 9 | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 129,6 m2  | 2013 - 2015     | 118/QĐ-TNMT-KH ngày 27/1/2014   | 4.291,00            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 3.487,34                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5384/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 8  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Long Hoà đường 30 - khu phố Long Hoà - phường Long Thạnh Mỹ - quận 9   | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 1992 m2   | 2013 - 2015     | 286/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014   | 5.969,90            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 4.956,60                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5382/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 9  | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Trần Bình Trọng số 350B - đường Trần Bình Trọng - phường 1 - quận 10   | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 685 m2    | 2013 - 2015     | 121/QĐ-TNMT-KH ngày 27/1/2014   | 5.123,13            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 4.156,51                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5389/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 10 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Tân Hoà số 70A - đường Tân Hoà - phường 3 - quận 11                    | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 1022 m2   | 2013 - 2015     | 287/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014   | 6.917,44            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 5.807,37                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5386/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 11 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Tân Thới Hiệp, khu phố 4, phường Tân Thới Hiệp, quận 12                | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 536,28 m2 | 2013 - 2015     | 2081/QĐ-TNMT-KH ngày 27/12/2013 | 4.674,54            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 3.967,88                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5387/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |

| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                                              | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế                                         | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án       |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                    |                                                              |                      |                                                           |                 | Số, ngày                      | Tổng mức vốn đầu tư | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 1  | 2                                                                                                                                                  | 3                                                            | 4                    | 5                                                         | 6               | 7                             | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 12 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Nguyễn Kiệm số 553/73 - đường Nguyễn Kiệm - phường 9 - quận Phú Nhuận                           | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 713,34 m <sup>2</sup>  | 2013 - 2015     | 120/QĐ-TNMT-KH ngày 27/1/2014 | 5.873,03            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 4.848,74                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5383/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017.  |
| 13 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Tân An Hội Ấp Mũi Lớn - xã Tân An Hội - huyện Củ Chi                                            | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 381,405 m <sup>2</sup> | 2013 - 2015     | 119/QĐ-TNMT-KH ngày 27/1/2014 | 4.230,22            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 3.667,04                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 5385/QĐ-STC ngày 05/7/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017.  |
| 14 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Hiệp Bình Chánh - đường Song hành đường sắt - khu phố 7 - phường Hiệp Bình Chánh - quận Thủ Đức | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 236,4 m <sup>2</sup>   | 2013 - 2015     | 284/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014 | 4.934,41            | 879                           | 879                                           | 100%                           |                              | 879,00                                                | 3.738,40                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 8557/QĐ-STC ngày 31/10/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 15 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Xuân Thới Thượng - ấp 6 - xã Xuân Thới Thượng - huyện Hóc Môn                                   | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 693 m <sup>2</sup>     | 2013 - 2015     | 288/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014 | 5.020,42            | 759,00                        | 759,00                                        | 100%                           |                              | 759,00                                                | 3.724,98                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 8556/QĐ-STC ngày 31/10/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 16 | Công trình cải tạo trạm trung chuyển chất thải rắn Bà Điểm số 1/5R đường Bùi Văn Ngừ - ấp Tiến Lân - xã Bà Điểm - Hóc Môn                          | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cải tạo, sửa chữa (Cấp III) quy mô 300 m <sup>2</sup>     | 2013 - 2015     | 285/QĐ-TNMT-KH ngày 14/3/2014 | 6.598,18            | 776                           | 776                                           | 100%                           |                              | 776,00                                                | 5.172,19                                         | Sở Tài chính đã có Quyết định số 8558/QĐ-STC ngày 31/10/2017 về duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Đã bàn giao cho Trung tâm Quản lý nhà và Giám định xây dựng (thuộc Sở Xây dựng) theo chỉ đạo của UBNDTP tại văn bản số 6644/UBND-KT ngày 24/10/2017. |
| 17 | Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Trung tâm Phát triển quỹ đất                                                                              | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | C                    |                                                           |                 | 85/QĐ-STTTT ngày 23/5/2016    | 754,20              |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 723,00                                           | Đã thực hiện quyết toán dự án                                                                                                                                                                                                                           |
| 18 | Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải thành phố                                                    | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải thành phố       | C                    |                                                           | 2016-2017       | 225/QĐ-STTTT ngày 18/10/2016  | 1.002,65            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 971,37                                           | Sở Tài chính đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 9829/QĐ-STC ngày 13/12/2017                                                                                                                                                     |



| TT                                       | Tên công trình, dự án                                                                                                                                                     | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án                                        |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                         |
|------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                          |                                                                                                                                                                           |                                                              |                      |                   |                 |                                                                |                     | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                             |
|                                          |                                                                                                                                                                           |                                                              |                      |                   |                 | Số, ngày                                                       | Tổng mức vốn đầu tư |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1                                        | 2                                                                                                                                                                         | 3                                                            | 4                    | 5                 | 6               | 7                                                              | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                          |
| 19                                       | Dự án Bồi thường hỗ trợ và tái định cư Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Đa Phước giai đoạn 2 (khu 55 ha)                                                                  | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 55 ha             | 2008-2015       | 8262/QĐ-STC-BVG ngày 19/08/2009                                | 138.497,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 104.386,53                                       | Sở Tài chính đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại Quyết định số 4873/QĐ-STC ngày 23/7/2018                                                                                                                                          |
| II Dự án đang quyết toán                 |                                                                                                                                                                           |                                                              |                      |                   |                 |                                                                |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1                                        | Dự án Bồi thường Khu công nghiệp xử lý rác Long An - TPHCM (với tổng diện tích: 1.760 ha)                                                                                 | Ban QLDA ĐTXDCT                                              | B                    | 1760ha            | 2004-2016       | QĐ 1375/QĐ-UB ngày 02/6/2004                                   | 220.000,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 196.225,00                                       | Sở TNMT có văn bản số 6483/STNMT-KHTC ngày 06/7/2018 kiến nghị UBNDTP giao Sở Tài chính sớm hướng dẫn quyết toán và đã được UBNDTP chấp thuận tại văn bản số 4093/UBND-ĐT ngày 06/9/2018                                                    |
| 2                                        | Dự án Cải thiện môi trường                                                                                                                                                | Ban Quản lý dự án Cải thiện môi trường                       |                      |                   |                 |                                                                |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  | Ban Quản lý dự án Cải thiện môi trường đã ngưng hoạt động từ tháng 6 năm 2010, tháng 12 năm 2010 PMU đã tập hợp hồ sơ lập báo cáo quyết toán kết thúc dự án, đã gửi đến Sở Tài chính để xem xét, phê duyệt.                                 |
| 3                                        | Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở Tài nguyên và Môi trường                                                                                                      | Sở TNMT (Văn phòng Sở)                                       | C                    |                   | 2016-2017       | 166/QĐ-STTTT ngày 24/8/2016                                    | 1.719,55            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 1.650,47                                         | UBNDTP duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 05/7/2017. Đang thực hiện quyết toán dự án                                                                                                                               |
| 4                                        | Xây dựng kiến trúc tổng thể ngành tài nguyên môi trường                                                                                                                   | Sở TNMT (TT CNTT)                                            | C                    |                   | 2016-2017       | 333/QĐ-STTTT ngày 23/12/2015                                   | 2.258,78            | 17,00                         | 16,86                                         | 99,18%                         |                              | 16,86                                                 | 1.581,15                                         | UBNDTP duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 05/7/2017. Đang thực hiện quyết toán dự án                                                                                                                               |
| III Dự án Bồi thường giải phóng mặt bằng |                                                                                                                                                                           |                                                              |                      |                   |                 |                                                                |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                             |
| 1                                        | Dự án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khu đất 97,489 ha để thực hiện dự án chỉnh trang phát triển đô thị tại phường Long Bình, Quận 9                                   | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | B                    | 97,489 ha         | 2012-2016       | 3130/QĐ-STC-BVG ngày 12/4/2012, 5222/QĐ-STC-BVG ngày 29/6/2017 | 1.007.889,62        |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 449.446,00                                       | Các hộ dân khiếu nại, khiếu kiện không nhận tiền nên ảnh hưởng đến công tác quyết toán toàn bộ dự án.                                                                                                                                       |
| 2                                        | Dự án Bồi thường giải phóng mặt bằng khu liên hợp Đa Phước, huyện Bình Chánh                                                                                              | Ban QLDA ĐTXDCT                                              | B                    | 258ha             | 2004-2016       | +3813/QĐ-UB ngày 13/5/2004 + 5735/QĐ-UB ngày 7/11/2005         | 426.000,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 324.312,47                                       | Khu I bồi thường giải phóng mặt bằng 101,68ha, Khu II đã đền bù được 98,7% diện tích, Ban QLDA đang phối hợp với huyện Bình Chánh để tiếp tục bồi thường các hộ còn lại.                                                                    |
| 3                                        | Bồi thường giải phóng mặt bằngvà tái định cư giai đoạn 2 (quy mô 200 ha) để trồng cây xanh cách ly thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc Thành phố, huyện Củ Chi | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 200 ha            | 2016-2020       |                                                                | 526.000,00          | 200,00                        |                                               | 0,00%                          |                              |                                                       | 1.434,34                                         | Dự án đã được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương tiếp tục triển khai thực hiện tại văn bản số 4643/UBND-ĐTMT ngày 10/8/2015. Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016. |

| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                                                                          | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|-----------------|-------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                |                                                              |                      |                   |                 |                         |                     | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|    |                                                                                                                                                                                |                                                              |                      |                   |                 | Số, ngày                | Tổng mức vốn đầu tư |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 1  | 2                                                                                                                                                                              | 3                                                            | 4                    | 5                 | 6               | 7                       | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 4  | Bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư để trồng cây xanh cách ly thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải và nghĩa trang Đa Phước (quy mô 268 ha)                             | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 268 ha            | 2016-2019       |                         | 1.069.000,00        | 500,00                        |                                               | 0,00%                          |                              |                                                       | 12.752,47                                        | Ủy ban nhân dân thành phố văn bản số 4644/UBND-ĐTMT ngày 10/8/2015 chấp thuận chủ trương tiếp tục triển khai thực dự án. Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016.                                                                                                     |
| 5  | Dự án bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư để trồng cây xanh cách ly thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thành phố giai đoạn 3 (67ha)                      | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 67 ha             | 2018-2020       |                         | 350.000,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 0,00                                             | Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016.                                                                                                                                                                                                                              |
| 6  | Bồi thường tạo quỹ đất xây dựng tuyến đường Vành đai 2 (8,6268 ha) tại phường Phú Hữu Quận 9                                                                                   | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | B                    | 8,6268 ha         | 2016-2019       |                         | 571.044,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  | Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016. Ngày 29/6/2017, Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận khu đất này để thanh toán Hợp đồng BT dự án đầu tư khép kín đường vành đai 2 theo văn bản số 4020/UBND-ĐA. Hiện đang phối hợp Quận 9 thực hiện các thủ tục thu hồi đất. |
| 7  | Bồi thường tạo quỹ đất xây dựng tuyến đường Vành đai 2 Khu đất 125,09ha tại phường Long Trường và Trường Thạnh, Quận 9                                                         | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | B                    | 125,09 ha         | 2016-2018       |                         | 2.857.176,00        |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  | - Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016. Ngày 30/5/2017, Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận khu đất này để thanh toán Hợp đồng BT dự án xây dựng nhà máy xử lý nước thải Bắc Sài Gòn 1 theo văn bản số 3284/UBND-ĐA.                                              |
| 8  | Bồi thường tạo quỹ đất đầu giá để bổ sung nguồn vốn cho huyện Nhà Bè thực hiện chương trình Phát triển nông thôn mới Khu đất diện tích 23,8554ha tại xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | B                    | 23,85 ha          | 2016-2019       |                         | 272.803,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 115,60                                           | - Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016. Ngày 06/7/2017, Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận khu đất này để thanh toán Hợp đồng BT dự án xây dựng cầu Cần Giờ theo văn bản số 4231/UBND-ĐA. Hiện đang phối hợp huyện Nhà Bè thực hiện các thủ tục thu hồi đất.     |

| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                                                                   | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                                                                            | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án        |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                         |                                                              |                      |                                                                                                                                                                                                                              |                 | Số, ngày                       | Tổng mức vốn đầu tư | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1  | 2                                                                                                                                                                       | 3                                                            | 4                    | 5                                                                                                                                                                                                                            | 6               | 7                              | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                                                                  |
| 9  | Bồi thường tạo quỹ đất để bổ sung nguồn vốn cho huyện Nhà Bè thực hiện chương trình nông thôn mới Khu đất diện tích 89,61 ha tại xã Nhơn Đức và Phước Lộc, huyện Nhà Bè | Trung tâm Phát triển quỹ đất                                 | B                    | 89,61 ha                                                                                                                                                                                                                     | 2016-2018       |                                | 820.635,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 497,03                                           | - Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016.<br>Ngày 06/7/2017, Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận khu đất này để thanh toán Hợp đồng BT dự án xây dựng cầu Cẩn Giơ theo văn bản số 4231/UBND-DA.          |
| IV | Dự án hạ tầng kỹ thuật                                                                                                                                                  |                                                              |                      |                                                                                                                                                                                                                              |                 |                                |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 1  | Đầu tư trung tâm quan trắc và phân tích môi trường                                                                                                                      | Chi cục Bảo vệ môi trường                                    | B                    | Xây dựng trụ sở làm việc; trang bị 02 trạm quan trắc chất lượng không khí tự động; 02 trạm quan trắc chất lượng nước mặt tự động; 01 trung tâm truyền dữ liệu tự động chất lượng nước mặt và chất lượng môi trường không khí | 2016-2018       | 458/QĐ-SXD-TBĐA ngày 31/3/2016 | 78.000,00           | 3.000,00                      | 2.847,00                                      | 94,90%                         |                              | 2.900,00                                              | 33.004,98                                        | Đã tiến hành tháo dỡ tòa nhà 137 bis Nguyễn Đình Chính, quận Phú Nhuận. Sơ Xây dựng đang xem xét điều chỉnh dự án đầu tư                                                                                                                                            |
| 2  | Dự án xây dựng công trình đường giao thông từ Quốc lộ 50 vào nghĩa trang Đa Phước, huyện Bình Chánh (đường số 1)                                                        | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | cấp dài 452m rộng 24m                                                                                                                                                                                                        | 2015-2017       | 5637/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2017  | 41.983,00           | 1.000,00                      | 530,12                                        | 53,01%                         |                              | 500,00                                                | 1.000,00                                         | Sơ Giao thông vận tải đã phê duyệt dự án tại Quyết định số 5637/QĐ-SGTVT ngày 30/10/2017. Đã ký hợp đồng tư vấn gói thầu: Tư vấn lựa chọn nhà thầu - chuẩn bị kỹ hợp đồng 2 gói thầu Tư vấn Quản lý dự án; tư vấn khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán |
| 3  | Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thành phố huyện Củ Chi, giai đoạn 2- đường số 2.                                         | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 1500m                                                                                                                                                                                                                        | 2016-2018       |                                | 245.000,00          |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 500,00                                           | Sơ Giao thông vận tải đang xem xét thẩm định, phê duyệt                                                                                                                                                                                                             |
| 4  | Dự án Trồng cây xanh cách ly Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước (268ha).                                                                          | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | B                    | 268 ha                                                                                                                                                                                                                       | 2018-2020       |                                | 90.000,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 0,00                                             | Hội đồng nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 21/4/2016.                                                                                                                                                                   |



| TT | Tên công trình, dự án                                                                                                                               | Chủ đầu tư                                                   | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế                                                                                                                                                         | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án                              |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                                                                                    |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                     |                                                              |                      |                                                                                                                                                                           |                 |                                                      |                     | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                        |
|    |                                                                                                                                                     |                                                              |                      |                                                                                                                                                                           |                 | Số, ngày                                             | Tổng mức vốn đầu tư |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                        |
| 1  | 2                                                                                                                                                   | 3                                                            | 4                    | 5                                                                                                                                                                         | 6               | 7                                                    | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                                                                                     |
| 5  | Dự án Xây dựng nâng cấp đường dẫn vào khu xử lý bùn thải và khu xử lý chất thải nguy hại.                                                           | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | 1330m                                                                                                                                                                     | 2016-2018       |                                                      | 70.000,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 200,00                                           | Dự án đã được UBNDTP chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 25/5/2016, Sở Giao thông vận tải đang xem xét thẩm định, phê duyệt                                                               |
| 6  | Dự án Xây dựng nhà văn phòng tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước, huyện Bình Chánh.                                        | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | - Xây dựng nhà điều hành với diện tích sàn 400m2, diện tích xây dựng là 200m2.                                                                                            | 2016-2017       |                                                      | 5.000,00            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 200,00                                           | - Dự án đã được UBNDTP chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 25/5/2016                                                                                                                      |
| 7  | Dự án trồng cây xanh cách ly tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thành phố giai đoạn 2 (quy mô 197ha).                                     | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | 197 ha                                                                                                                                                                    | 2017-2019       |                                                      | 70.000,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 0,00                                             | Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 6821/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 về chấp thuận chủ trương đầu tư.                                                                                                            |
| 8  | Dự án trồng cây xanh cách ly tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc thành phố giai đoạn 3 (quy mô 67ha).                                      | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | 67 ha                                                                                                                                                                     | 2019-2020       |                                                      | 20.000,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 0,00                                             | Ủy ban nhân dân thành phố đã có Quyết định số 6821/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 về chấp thuận chủ trương đầu tư.                                                                                                            |
| 9  | Dự án Xây dựng nhà văn phòng tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc, huyện Củ Chi.                                                            | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | Xây dựng nhà điều hành với diện tích sàn 400m2, diện tích xây dựng là 200m2                                                                                               | 2017-2019       |                                                      | 5.000,00            | 100,00                        | 83,10                                         | 83,10%                         |                              | 80,00                                                 | 80,00                                            | UBNDTP duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 05/7/2017.                                                                                                                                          |
| 10 | Đầu tư nâng cao năng lực quan trắc môi trường tại thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020                                                       | Trung tâm Quan trắc TNMT                                     | B                    |                                                                                                                                                                           | 2016-2020       |                                                      | 494.881,00          | 500,00                        | 324,00                                        | 64,80%                         |                              | 340,00                                                | 65,00                                            | Đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư                                                                                                                                                                                |
| V  | Công tác quy hoạch                                                                                                                                  |                                                              |                      |                                                                                                                                                                           |                 |                                                      |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                        |
| 1  | Dự án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước                                           | Ban Quản lý các Khu liên hợp xử lý chất thải Thành phố (MBS) | C                    | 614 ha                                                                                                                                                                    | 2010-2016       | Quyết định số 5687/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2012 | 1.125,42            |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  | Sở TNMT có văn bản số 6110/STNMT-BQLKLH ngày 27/6/2018 trình UBNDTP xin chủ trương quy mô và được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận tại văn bản số 4001/UBND-ĐT ngày 04/9/2018                                      |
| VI | Dự án chuyển hình thức đầu tư                                                                                                                       |                                                              |                      |                                                                                                                                                                           |                 |                                                      |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                                                                                        |
| 1  | Dự án Xây dựng hệ thống quan trắc tự động tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Tây Bắc và Khu liên hợp xử lý chất thải rắn và nghĩa trang Đa Phước. | Trung tâm Quan trắc TNMT                                     | C                    | 02 Trạm điều hành tập trung các thông số đo đặc và các bộ phát dữ liệu chất lượng nước và chất lượng không khí, 07 Trạm quan trắc nước mặt và 07 Trạm quan trắc không khí | 2016-2018       |                                                      | 12.416,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 0,00                                             | Dự án đã được UBNDTP chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 25/5/2016. UBNDTP đã có văn bản số 4666/UBND-ĐT ngày 27/7/2017 giao Cty CP Vina Ecolife lập đề xuất dự án theo hình thức công tư |

| TT   | Tên công trình, dự án                                                                                                  | Chủ đầu tư                                                  | Nhóm dự án (A, B, C) | Năng lực thiết kế | Thời gian KC-HT | Quyết định đầu tư dự án            |                     | Kế hoạch vốn năm 2018         |                                               |                                |                              | Ước Khối lượng thực hiện từ 01/01/2018 đến 31/12/2018 | Ước Lũy kế giải ngân từ đầu dự án đến 31/12/2018 | Tình hình thực hiện                                                                                                                                        |
|------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------|-------------------|-----------------|------------------------------------|---------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|      |                                                                                                                        |                                                             |                      |                   |                 |                                    |                     | Kế hoạch vốn đã giao năm 2018 | Giải ngân Kế hoạch vốn đã giao đến 15/12/2018 | Tỷ lệ giải ngân đến 15/12/2018 | Ước giải ngân đến 31/12/2018 |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                            |
|      |                                                                                                                        |                                                             |                      |                   |                 | Số, ngày                           | Tổng mức vốn đầu tư |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                            |
| 1    | 2                                                                                                                      | 3                                                           | 4                    | 5                 | 6               | 7                                  | 8                   | 12                            | 13                                            | 14=(13/12)*100%                | 15                           | 16                                                    | 17                                               | 18                                                                                                                                                         |
| VIII | Dự án công nghệ thông tin                                                                                              |                                                             |                      |                   |                 |                                    |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                            |
| 1    | Xây dựng cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý ở tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000 khu vực Thành phố Hồ Chí Minh                     | Sở TNMT (Phòng Đo đạc, bản đồ và viễn thám)                 | B                    |                   | 2017-2019       | 121/QĐ-SKHĐT ngày 28/5/2018        | 59.922,39           | 200,00                        |                                               | 0,00%                          |                              |                                                       |                                                  | Hội đồng nhân dân thành phố thông qua tại Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 06/7/2017. Sở KH&ĐT phê duyệt dự án tại Quyết định số 121/QĐ-SKHĐT ngày 28/5/2018. |
| 2    | Xây dựng hệ thống kiểm soát và giám sát phương tiện vận chuyển chất thải trên địa bàn thành phố                        | Sở TNMT (TT Công nghệ thông tin TNMT)                       | C                    |                   | 2016-2017       | 290/QĐ-STTTT ngày 24/12/2014       | 2.302,96            |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 60,88                                            | Đã thực hiện thu hồi tạm ứng của Cty Sài Gòn Track.                                                                                                        |
| VIII | Dự án khác                                                                                                             |                                                             |                      |                   |                 |                                    |                     |                               |                                               |                                |                              |                                                       |                                                  |                                                                                                                                                            |
| 1    | Xây dựng sân giao dịch bất động sản và trụ sở làm việc của Trung tâm Kiểm định Bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường. | Trung tâm Kiểm định Bản đồ và Tư vấn Tài nguyên Môi trường. | C                    |                   |                 | Số 123/QĐ-SXD-KHĐT ngày 20/10/2008 | 12.203,00           |                               |                                               |                                |                              |                                                       | 248,00                                           | Dự án ngưng thực hiện                                                                                                                                      |
|      | TỔNG CỘNG                                                                                                              |                                                             |                      |                   |                 |                                    | 9.709.060,60        | 8.248,00                      | 6.509,08                                      | 78,92%                         | 0,00                         | 6.567,86                                              | 1.337.623,27                                     |                                                                                                                                                            |

